TỔNG CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG
CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 407/QĐ-QLTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2022 của Cục Quản lý thị trường thành phố

CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG

Căn cứ Pháp lệnh Quản lý thị trường ngày 08 tháng 3 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 148/2016/NĐ-CP ngày 04 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường;

Căn cứ Nghị định số 78/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 148/2016/NĐ-CP ngày 04 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường;

Căn cứ Quyết định số 3705/QĐ-BCT ngày 11 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý thị trường thành phố Hồ Chí Minh trực thuộc Tổng cục Quản lý thị trường;

Căn cứ Quyết định số 3836/QĐ-BCT ngày 25 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc sắp xếp, sáp nhập các Đội Quản lý thị trường cấp huyện thuộc Cục Quản lý thị trường cấp tỉnh, Tổng cục Quản lý thị trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2020/TT-BCT ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và thực hiện các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường;

Căn cứ Quyết định số 2568/QĐ-BCT ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt Định hướng chương trình kiểm tra năm 2022 của Tổng cục Quản lý thị trường;

Căn cứ Công văn số 2914/TCQLTT-TTKT ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý thị trường về việc phê duyệt Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2022 của Cục Quản lý thị trường Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét đề nghị của Quyền trưởng Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2022 của Cục Quản lý thị trường Thành phố Hồ Chí Minh kèm theo Quyết định này. Kế hoạch kiểm tra định kỳ được gửi cho cá nhân, tổ chức được kiểm tra thay cho thông báo (không bao gồm Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Đội trưởng các Đội Quản lý thị trường và Trưởng các Phòng chuyên môn thuộc Cục Quản lý thị trường Thành phố Hồ Chí Minh; các cá nhân, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Tổng cục trưởng, } để báo cáo;
- Chủ tịch UBND/TP }
- GĐ Sở Y tế, } để phối hợp;
- GĐ Sở KH&CN,
- GĐ Sở NN & PTNN,
- GĐ Sở Công Thương,
- Trưởng Ban Quản lý ATTP/TP,
- Lãnh đạo Cục QLTT;
- Lưu: VT.

CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG TP. HỒ CHÍ MINH
TỔNG CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG

Trương Văn Ba

TỔNG CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG
CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Kiểm tra định kỳ năm 2022 của Cục Quản lý thị trường Thành phố Hồ Chí Minh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 407 /QĐ-QLTT ngày 27 tháng 12 năm 2021 của Cục trưởng Cục Quản lý thị trường Thành phố Hồ Chí Minh)

I. CĂN CỨ, MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1. Căn cứ

Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012;

Pháp lệnh Quản lý thị trường ngày 08 tháng 3 năm 2016;

Nghị định số 148/2016/NĐ-CP ngày 04 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường;

Nghị định số 78/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 148/2016/NĐ-CP ngày 04 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường;

Quyết định số 34/2018/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Quản lý thị trường trực thuộc Bộ Công Thương;

Thông tư số 27/2020/TT-BCT ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về nội dung, trình tự, thủ tục hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính và thực hiện các biện pháp nghiệp vụ của lực lượng Quản lý thị trường;

Căn cứ Quyết định số 2568/QĐ-BCT ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt Định hướng chương trình kiểm tra năm 2022 của Tổng cục Quản lý thị trường;

Căn cứ các quy định của pháp luật trong hoạt động thương mại điện tử hoặc sử dụng ứng dụng công nghệ số để kinh doanh; kinh doanh xăng dầu; kinh doanh khí; kinh doanh các mặt hàng trang thiết bị y tế liên quan đến phòng, chống dịch Covid-19; kinh doanh các mặt hàng phân bón; kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật; kinh doanh hàng điện tử; kinh doanh sản phẩm thời trang; kinh doanh rượu, các sản phẩm thuốc lá; kinh doanh hóa chất; kinh doanh các nhóm sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.

2. Mục đích

Nhằm bảo đảm sự tuân thủ pháp luật của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động thương mại điện tử hoặc sử dụng ứng dụng công nghệ số để kinh doanh;

kinh doanh xăng dầu; kinh doanh khí; kinh doanh các mặt hàng trang thiết bị y tế liên quan đến phòng, chống dịch bệnh Covid-19; kinh doanh các mặt hàng phân bón; kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật; kinh doanh hàng điện tử; kinh doanh sản phẩm thời trang; kinh doanh rượu, kinh doanh các sản phẩm thuốc lá; kinh doanh hóa chất; kinh doanh các nhóm sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương; góp phần phát triển sản xuất trong nước, bình ổn thị trường, mở rộng giao thương hàng hóa và dịch vụ; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp và người tiêu dùng.

Để đánh giá tình hình thực thi các quy định của pháp luật trong hoạt động thương mại điện tử hoặc sử dụng ứng dụng công nghệ số để kinh doanh; kinh doanh xăng dầu; kinh doanh khí; kinh doanh các mặt hàng trang thiết bị y tế liên quan đến phòng, chống dịch bệnh Covid-19; kinh doanh các mặt hàng phân bón; kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật; kinh doanh hàng điện tử; kinh doanh sản phẩm thời trang; kinh doanh rượu, kinh doanh các sản phẩm thuốc lá; kinh doanh hóa chất; kinh doanh các nhóm sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương; biểu dương kịp thời những nhân tố tích cực; phát hiện, chấn chỉnh các yếu kém, sai sót và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo đúng quy định của pháp luật; rút ra được bài học kinh nghiệm trong công tác phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm.

Qua kiểm tra, thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho tổ chức và cá nhân kinh doanh; phát hiện những bất cập trong cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật để tổng hợp, báo cáo Tổng cục Quản lý thị trường và Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh kiến nghị các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc có biện pháp khắc phục để góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động quản lý nhà nước và cập nhật, bổ sung các nội dung, thông tin có liên quan đến nghiệp vụ công tác quản lý địa bàn của lực lượng Quản lý thị trường theo quy định.

3. Yêu cầu

Hoạt động kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính phải tuân thủ đúng quy định của pháp luật; gắn hoạt động kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính với công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật; không gây phiền hà, trở ngại cho các tổ chức, cá nhân trong hoạt động thương mại điện tử hoặc sử dụng ứng dụng công nghệ số để kinh doanh; kinh doanh xăng dầu; kinh doanh khí; kinh doanh các mặt hàng trang thiết bị y tế liên quan đến phòng, chống dịch bệnh Covid-19; kinh doanh các mặt hàng phân bón; kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật; kinh doanh hàng điện tử; kinh doanh sản phẩm thời trang; kinh doanh rượu, kinh doanh các sản phẩm thuốc lá; kinh doanh hóa chất; kinh doanh các nhóm sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương; đảm bảo hoạt động sản xuất, kinh doanh hợp pháp của các tổ chức, cá nhân được kiểm tra diễn ra bình thường nhưng mọi hành vi vi phạm phải được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm theo đúng quy định của pháp luật.

Triển khai, tổ chức kiểm tra phải có kế hoạch cụ thể, nội dung kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả; việc đánh giá, kết luận kiểm tra, phản ánh đúng thực tế khách quan, trung thực và đảm bảo công bằng theo đúng quy định.

Rút ra được những vướng mắc, khó khăn; những vấn đề cần quan tâm trong quản lý nhà nước đối với hoạt động thương mại điện tử hoặc sử dụng ứng dụng công nghệ số để kinh doanh; kinh doanh xăng dầu; kinh doanh khí; kinh doanh các mặt hàng trang thiết bị y tế liên quan đến phòng, chống dịch bệnh Covid-19; kinh doanh các mặt hàng phân bón; kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật; kinh doanh hàng điện tử; kinh doanh sản phẩm thời trang; kinh doanh rượu, kinh doanh các sản phẩm thuốc lá; kinh doanh hóa chất; kinh doanh các nhóm sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương để đề xuất, kiến nghị với cấp có thẩm quyền có biện pháp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong thời gian tới.

Khi thực hiện kế hoạch kiểm tra, công chức Quản lý thị trường không được vi phạm các quy định của pháp luật về hoạt động công vụ của lực lượng Quản lý thị trường.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG, THỜI GIAN KIỂM TRA

1. Đối tượng kiểm tra

Các tổ chức, cá nhân hoạt động thương mại điện tử hoặc sử dụng ứng dụng công nghệ số để kinh doanh; kinh doanh xăng dầu; kinh doanh khí; kinh doanh các mặt hàng trang thiết bị y tế liên quan đến phòng, chống dịch bệnh Covid-19; kinh doanh các mặt hàng phân bón; kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật; kinh doanh hàng điện tử; kinh doanh sản phẩm thời trang; kinh doanh rượu, kinh doanh các sản phẩm thuốc lá; kinh doanh hóa chất; kinh doanh các nhóm sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương, **gồm 900 điểm**.

(Danh sách cụ thể tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân hoặc địa điểm, địa chỉ kinh doanh được kiểm tra theo kế hoạch tại Phụ lục kèm theo).

2. Các nội dung kiểm tra theo kế hoạch

a. Đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động thương mại điện tử hoặc sử dụng ứng dụng công nghệ số để kinh doanh

- Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về đăng ký kinh doanh.

- Kiểm tra việc chấp hành quy định về nguồn gốc, xuất xứ của hàng hóa; các quy định về chất lượng hàng hóa; nhãn hàng hóa.

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về sở hữu trí tuệ.

- Kiểm tra quy định về thiết lập website thương mại điện tử; quy định về thông tin và giao dịch trên website thương mại điện tử; quy định về cung cấp dịch vụ thương mại điện tử; quy định về bảo vệ thông tin cá nhân trong hoạt động thương mại điện tử.

b. Đối với các tổ chức, thương nhân kinh doanh xăng dầu

- Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về đăng ký kinh doanh.

- Kiểm tra việc chấp hành quy định về điều kiện kinh doanh xăng dầu.

- Kiểm tra hoạt động kinh doanh theo Giấy phép hoặc Giấy xác nhận hoặc Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu.

- Kiểm tra quy định về niêm yết giá bán và giá bán lẻ xăng dầu.

- Kiểm tra quy định về đăng ký, mua, bán xăng dầu theo hệ thống phân phối.

- Kiểm tra quy định về giao, nhận tổng đại lý, đại lý kinh doanh xăng dầu.

- Kiểm tra quy định về ký hợp đồng mua, bán xăng dầu, hợp đồng làm thương nhân nhận quyền bán lẻ xăng dầu.

- Kiểm tra quy định về kinh doanh xăng dầu của Công ty con của thương nhân kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu xăng dầu.

- Kiểm tra quy định về kinh doanh dịch vụ xăng dầu, dịch vụ vận tải xăng dầu.

- Kiểm tra quy định về biển hiệu; kiểm tra việc chấp hành các quy định về sở hữu trí tuệ.

- Kiểm tra xăng dầu, quy định về bán xăng dầu; về nguồn gốc, xuất xứ xăng dầu.

- Kiểm tra và lấy mẫu để kiểm tra chất lượng khi cần thiết.

c. Đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh khí

- Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về đăng ký kinh doanh.

- Kiểm tra quy định về Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh/chiết nạp khí dầu mỏ hóa lỏng.

- Kiểm tra chấp hành các quy định về điều kiện chiết nạp, kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng; việc thực hiện các quy định về nạp, kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng; việc thực hiện các quy định về điều kiện chai LPG, LPG chai lưu thông trên thị trường.

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về sở hữu trí tuệ.

- Kiểm tra việc niêm yết giá hàng hóa và bán theo giá niêm yết.

- Kiểm tra khí dầu mỏ hóa lỏng, nguồn gốc xuất xứ, nhãn hàng hóa, các quy định về đo lường, chất lượng trong hoạt động kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng.

d. Đối với các tổ chức, cá nhân kinh doanh mặt hàng trang thiết bị y tế liên quan đến phòng, chống dịch bệnh Covid-19

- Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về đăng ký kinh doanh.

- Kiểm tra điều kiện kinh doanh và lưu hành của hàng hóa (nếu loại hàng hóa kiểm tra pháp luật có quy định).

- Kiểm tra việc chấp hành quy định về nguồn gốc xuất xứ, chất lượng, nhãn hàng hóa và lấy mẫu để kiểm tra chất lượng khi cần thiết.

- Kiểm tra việc niêm yết giá hàng hóa và bán theo giá niêm yết.

e. Đối với các tổ chức, cá nhân kinh doanh mặt hàng phân bón

- Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về đăng ký kinh doanh.

- Kiểm tra Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón, quy định về buôn bán phân bón.

- Kiểm tra phân bón, nguồn gốc xuất xứ, chất lượng, nhãn hàng hóa và lấy mẫu để kiểm tra chất lượng khi cần thiết.

- Kiểm tra việc niêm yết giá hàng hóa và bán theo giá niêm yết.

f. Đối với các tổ chức, cá nhân kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật

- Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về đăng ký kinh doanh.

- Kiểm tra Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật, quy định về buôn bán thuốc bảo vệ thực vật.

- Kiểm tra thuốc bảo vệ thực vật, nguồn gốc xuất xứ, chất lượng, nhãn hàng hóa và lấy mẫu để kiểm tra chất lượng khi cần thiết.

- Kiểm tra việc niêm yết giá hàng hóa và bán theo giá niêm yết.

g. Đối với tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng điện tử

- Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về đăng ký kinh doanh.

- Kiểm tra việc chấp hành quy định về nguồn gốc, xuất xứ của hàng hóa; các quy định về chất lượng hàng hóa; nhãn hàng hóa.

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về sở hữu trí tuệ.

- Kiểm tra việc niêm yết giá hàng hóa và bán theo giá niêm yết.

h. Đối với tổ chức, cá nhân kinh doanh sản phẩm thời trang

- Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về đăng ký kinh doanh.

- Kiểm tra việc chấp hành quy định về nguồn gốc, xuất xứ của hàng hóa; các quy định về chất lượng hàng hóa; nhãn hàng hóa.

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về sở hữu trí tuệ.

- Kiểm tra việc niêm yết giá hàng hóa và bán theo giá niêm yết.

i. Đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh rượu

- Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về đăng ký kinh doanh; Giấy phép kinh doanh rượu.

- Kiểm tra việc chấp hành quy định về nguồn gốc, xuất xứ của hàng hóa; việc dán tem đối với sản phẩm rượu; các quy định về chất lượng hàng hóa; nhãn hàng hóa.

- Kiểm tra quy định về bán và cung cấp rượu, về khuyến mại rượu, về quảng cáo rượu, về trách nhiệm của cơ sở kinh doanh rượu.

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về sở hữu trí tuệ.

- Kiểm tra việc niêm yết giá hàng hóa và bán theo giá niêm yết.

- Kiểm tra quy định về tự công bố sản phẩm và lấy mẫu rượu để phân tích các chỉ tiêu về chất lượng theo quy định khi cần thiết.

j. Đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh các sản phẩm từ thuốc lá

- Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về đăng ký kinh doanh; Giấy phép bán buôn, bán lẻ thuốc lá.

- Kiểm tra về việc thực hiện các điều kiện kinh doanh sản phẩm thuốc lá; về bán, cung cấp thuốc lá.

- Kiểm tra việc chấp hành quy định về nguồn gốc, xuất xứ của hàng hóa, nhãn hàng hóa, các quy định về chất lượng.

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về sở hữu trí tuệ.

- Kiểm tra việc niêm yết giá hàng hóa và bán theo giá niêm yết; việc dán tem đối với sản phẩm thuốc lá.

k. Đối với tổ chức, cá nhân kinh doanh hóa chất

- Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về đăng ký kinh doanh.

- Kiểm tra việc chấp hành quy định về nguồn gốc, xuất xứ của hàng hóa; các quy định về chất lượng hàng hóa; nhãn hàng hóa.

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về đảm bảo an toàn, điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất.

- Kiểm tra việc niêm yết giá hàng hóa và bán theo giá niêm yết.

l. Đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc ngành Công Thương quản lý

- Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về đăng ký kinh doanh.

- Kiểm tra quy định về Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

- Kiểm tra quy định về sử dụng nguyên liệu để sản xuất, chế biến, cung cấp thực phẩm.

- Kiểm tra quy định về sử dụng phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm trong sản xuất, chế biến thực phẩm.

- Kiểm tra quy định về sử dụng chất, hóa chất, kháng sinh, thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật trong sản xuất, chế biến thực phẩm.

- Kiểm tra quy định về sử dụng dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Kiểm tra quy định về điều kiện chung bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh, bảo quản thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm; quy định về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong kinh doanh thực phẩm đã qua chế biến không bao gói sẵn và bao gói sẵn đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ.

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định về sở hữu trí tuệ.

- Kiểm tra quy định về tự công bố/đăng ký công bố sản phẩm và lấy mẫu nguyên liệu, sản phẩm thực phẩm để phân tích các chỉ tiêu về chất lượng theo quy định khi cần thiết.

- Kiểm tra hàng hóa, nguồn gốc xuất xứ, nhãn hàng hóa.

- Kiểm tra việc niêm yết giá hàng hóa và bán theo giá niêm yết.

3. Thời gian thực hiện kế hoạch

Từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến ngày 31 tháng 10 năm 2022.

III. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Thành phần lực lượng kiểm tra

Các Đội Quản lý thị trường từ số 4 đến số 19 chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn, lực lượng chức năng có liên quan thuộc Sở, Ủy ban nhân dân quận, huyện và Ủy ban nhân dân phường, xã.

Đối với các vụ việc có tính chất phức tạp, các Đội Quản lý thị trường từ số 4 đến số 19 kịp thời báo cáo để Cục Quản lý thị trường Thành phố Hồ Chí Minh chủ động liên hệ và đề nghị các đơn vị thuộc sở, ngành có liên quan hỗ trợ thực hiện.

2. Phân công nhiệm vụ

2.1. Các Đội Quản lý thị trường phụ trách địa bàn

Căn cứ số lượng các tổ chức, cá nhân được kiểm tra theo Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2022 của Cục Quản lý thị trường Thành phố Hồ Chí Minh và theo địa bàn được phân công, Cục Quản lý thị trường Thành phố Hồ Chí Minh yêu cầu các Đội Quản lý thị trường từ số 4 đến số 19 phải thực hiện tiến độ kiểm tra theo đúng Kế hoạch kiểm tra đã đề ra.

Ngoài ra, căn cứ tình hình, đặc điểm địa bàn phụ trách, các Đội Quản lý thị trường phụ trách địa bàn còn phải triển khai thực hiện kiểm tra đột xuất nên phải:

- Thường xuyên rà soát, nắm chắc tình hình của các đối tượng trọng điểm có hoạt động thương mại điện tử hoặc sử dụng ứng dụng công nghệ số để kinh doanh; kinh doanh xăng dầu; kinh doanh khí; kinh doanh các mặt hàng trang thiết bị y tế liên quan đến phòng, chống dịch bệnh Covid-19; kinh doanh các mặt hàng phân bón; kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật; kinh doanh hàng điện tử; kinh

doanh sản phẩm thời trang; kinh doanh rượu, kinh doanh các sản phẩm thuốc lá; kinh doanh hóa chất; kinh doanh các nhóm sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương có nguy cơ cao vi phạm hoặc đã vi phạm hoặc đang có các dấu hiệu vi phạm các quy định của pháp luật; phân công công chức thực hiện các biện pháp nghiệp vụ theo quy định của lực lượng Quản lý thị trường để kịp thời phát hiện, kiểm tra và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm thuộc thẩm quyền kiểm tra, xử lý của lực lượng Quản lý thị trường theo đúng quy định.

- Tăng cường công tác quản lý địa bàn, tăng cường công tác ngoài giờ hành chính và ngày nghỉ; chủ động phối hợp chặt chẽ và thường xuyên với các phòng chuyên môn, lực lượng chức năng có liên quan thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện và Ủy ban nhân dân phường, xã; Phòng Cảnh sát Kinh tế; Công an quận - huyện và phường - xã tiến hành tuần tra quản lý địa bàn, có kế hoạch giám sát, theo dõi mục tiêu, vận động quần chúng tố giác, cung cấp tin để kịp thời phát hiện và xử lý các tổ chức, cá nhân có hoạt động thương mại điện tử hoặc sử dụng ứng dụng công nghệ số để kinh doanh; kinh doanh xăng dầu; kinh doanh khí; kinh doanh các mặt hàng trang thiết bị y tế liên quan đến phòng, chống dịch bệnh Covid-19; kinh doanh các mặt hàng phân bón; kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật; kinh doanh hàng điện tử; kinh doanh sản phẩm thời trang; kinh doanh rượu, kinh doanh các sản phẩm thuốc lá; kinh doanh hóa chất; kinh doanh các nhóm sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương vi phạm pháp luật.

2.2. Các Đội Quản lý thị trường cơ động

Dù không thực hiện kiểm tra các tổ chức, cá nhân theo Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2022 của Cục Quản lý thị trường Thành phố Hồ Chí Minh nhưng cũng phải triển khai thực hiện kiểm tra đột xuất nên yêu cầu các Đội Quản lý thị trường cơ động phải:

- Thường xuyên rà soát các mục tiêu trọng điểm, các đối tượng đầu nậu, ổ nhóm có hoạt động thương mại điện tử hoặc sử dụng ứng dụng công nghệ số để kinh doanh; kinh doanh xăng dầu; kinh doanh khí; kinh doanh các mặt hàng trang thiết bị y tế liên quan đến phòng, chống dịch bệnh Covid-19; kinh doanh các mặt hàng phân bón; kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật; kinh doanh hàng điện tử; kinh doanh sản phẩm thời trang; kinh doanh rượu, kinh doanh các sản phẩm thuốc lá; kinh doanh hóa chất; kinh doanh các nhóm sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương trên địa bàn liên quận, huyện hoặc liên tỉnh có nguy cơ cao vi phạm hoặc đã vi phạm hoặc đang có các dấu hiệu vi phạm các quy định của pháp luật; phân công công chức thực hiện các biện pháp nghiệp vụ theo quy định của lực lượng Quản lý thị trường để kịp thời phát hiện, kiểm tra và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm thuộc thẩm quyền kiểm tra, xử lý của lực lượng Quản lý thị trường theo đúng quy định.

- Phối hợp với lực lượng Quản lý thị trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khi cần thiết để truy xét, xử lý nơi sản xuất, san chiết, phối trộn, đóng gói, tàng trữ hàng hóa vi phạm hoặc có dấu hiệu vi phạm ở ngoài thành

phố; hỗ trợ truy xét, xử lý kịp thời các mục tiêu phát sinh khi các Đội Quản lý thị trường phụ trách địa bàn kiểm tra, phát hiện và cung cấp thông tin.

- Phối hợp với Cục Nghiệp vụ Quản lý thị trường, Cục Cảnh sát Kinh tế, Phòng Cảnh sát Kinh tế,... và các cơ quan khác có liên quan để tiến hành tổ chức kiểm tra, xử lý đối với các tổ chức, cá nhân có hoạt động thương mại điện tử hoặc sử dụng ứng dụng công nghệ số để kinh doanh; kinh doanh xăng dầu; kinh doanh khí; kinh doanh các mặt hàng trang thiết bị y tế liên quan đến phòng, chống dịch bệnh Covid-19; kinh doanh các mặt hàng phân bón; kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật; kinh doanh hàng điện tử; kinh doanh sản phẩm thời trang; kinh doanh rượu, kinh doanh các sản phẩm thuốc lá; kinh doanh hóa chất; kinh doanh các nhóm sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương vi phạm pháp luật theo đề nghị kiểm tra, xử lý hoặc khi có yêu cầu phối hợp kiểm tra, xử lý của các đơn vị này.

2.3. Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp

Có ý kiến chuyên môn, phối hợp và hỗ trợ các Đội Quản lý thị trường trong công tác kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính; tiếp nhận các báo cáo nhanh, báo cáo tiến độ xử lý sau khi kiểm tra, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2022 của các Đội Quản lý thị trường; tổng hợp nội dung, nhận xét đánh giá, kiến nghị để tham mưu, trình Cục trưởng Cục Quản lý thị trường Thành phố Hồ Chí Minh báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

2.4. Phòng Tổ chức - Hành chính

Đề xuất thanh quyết toán các khoản kinh phí phát sinh khi thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định.

Chuẩn bị phương tiện, bố trí sắp xếp kho tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, đảm bảo bảo quản theo đúng quy định.

Đề xuất Cục trưởng Cục Quản lý thị trường Thành phố Hồ Chí Minh kịp thời khen thưởng đột xuất các đơn vị, cá nhân có thành tích nổi bật hoặc đề xuất Cục trưởng Cục Quản lý thị trường Thành phố Hồ Chí Minh xem xét trình Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý thị trường khen thưởng đột xuất các đơn vị, cá nhân có thành tích nổi bật khi thực hiện Kế hoạch kiểm tra.

2.5. Phòng Thanh tra - Pháp chế

Thực hiện tốt chế độ tiếp công dân, tham mưu giải quyết kịp thời các khiếu nại, tố cáo, phản ánh của tổ chức, cá nhân kinh doanh và công dân theo quy định.

Chủ động đề xuất phối hợp với các Phòng chuyên môn để thực hiện kiểm tra, thanh tra định kỳ hoặc đột xuất nhằm chấn chỉnh, xử lý kịp thời các biểu hiện bao che, buông lỏng quản lý, thiếu trách nhiệm trong quá trình triển khai Kế hoạch kiểm tra.

Chủ động phối hợp với Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp và các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong việc

áp dụng chế tài và các quy định của pháp luật có liên quan trong quá trình kiểm tra, xử lý vi phạm khi thực hiện Kế hoạch kiểm tra.

2.6. Phòng Kiểm tra - Phối hợp liên ngành

Phối hợp với Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp chủ động liên hệ với các cơ quan báo chí, các phương tiện truyền thông tổ chức tuyên truyền kết quả thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2022 của Cục Quản lý thị trường Thành phố Hồ Chí Minh để các tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất, kinh doanh nhận thức rõ tác hại nghiêm trọng của các hành vi vi phạm có liên quan đến hoạt động thương mại điện tử hoặc sử dụng ứng dụng công nghệ số để kinh doanh; kinh doanh xăng dầu; kinh doanh khí; kinh doanh các mặt hàng trang thiết bị y tế liên quan đến phòng, chống dịch bệnh Covid-19; kinh doanh các mặt hàng phân bón; kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật; kinh doanh hàng điện tử; kinh doanh sản phẩm thời trang; kinh doanh rượu, kinh doanh các sản phẩm thuốc lá; kinh doanh hóa chất; kinh doanh các nhóm sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương đối với xã hội và người tiêu dùng mà không cố ý, tiếp tục vi phạm và người tiêu dùng nhận thức rõ tác hại nghiêm trọng của các hành vi vi phạm này mà tố cáo, không tiếp tay, tiêu thụ, sử dụng các loại hàng hóa vi phạm.

Phòng Kiểm tra - Phối hợp liên ngành chủ động phối hợp với Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp để kịp thời tham mưu, đề xuất lãnh đạo Cục Quản lý thị trường Thành phố Hồ Chí Minh liên hệ, đề nghị các đơn vị thuộc sở, ngành có liên quan hỗ trợ hỗ trợ phối hợp thực hiện kiểm tra, xử lý theo quy định.

3. Kinh phí, phương tiện và các điều kiện khác phục vụ kiểm tra

Các Đội Quản lý thị trường từ số 4 đến số 19 tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra dựa trên cơ sở về nhân lực và trang thiết bị, phương tiện hiện có; quyết toán các chi phí phát sinh trong quá trình kiểm tra; nội dung chi và mức chi phải được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Phòng Tổ chức - Hành chính theo dõi hỗ trợ phương tiện, kho bảo quản tang vật cho các Đội Quản lý thị trường khi có yêu cầu và đảm bảo kinh phí cho việc thực hiện Kế hoạch kiểm tra theo quy định.

IV. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Thời gian thực hiện báo cáo

Các Đội Quản lý thị trường từ số 4 đến số 19 thực hiện nghiêm chế độ báo cáo nhanh, báo cáo tiến độ xử lý sau khi kiểm tra theo các kỳ báo cáo tuần, báo cáo tháng;

Báo cáo tổng kết thực hiện Kế hoạch kiểm tra định kỳ năm 2022 phải nêu rõ kết quả thực hiện, các khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân và đề xuất kiến nghị giải pháp; báo cáo phải được thực hiện và ban hành **chậm nhất là ngày 10 tháng 11 năm 2022**.

Báo cáo được gửi về Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp và file báo cáo được gửi đến địa chỉ email kimtdb@dms.gov.vn, uyenntt@dms.gov.vn để kịp thời

tổng hợp báo cáo Tổng cục Quản lý thị trường và Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định.

2. Đơn vị chịu trách nhiệm tổng hợp báo cáo

Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp tiếp nhận các báo cáo của các Đội Quản lý thị trường; tổng hợp nội dung, nhận xét đánh giá, kiến nghị tham mưu trình Cục trưởng Cục Quản lý thị trường Thành phố Hồ Chí Minh báo cáo Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý thị trường và Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch kiểm tra nếu có khó khăn, vướng mắc, các Đội Quản lý thị trường; các Phòng chuyên môn và các đơn vị có liên quan báo cáo về Cục Quản lý thị trường Thành phố Hồ Chí Minh để xem xét, xử lý kịp thời./.

ĐỘI	TMĐT VÀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ SỐ	VÀNG DẦU	GAS	THIẾT BỊ, VẬT TƯ Y TẾ,	PHÂN BÓN	THUỐC BVTV	HÀNG ĐIỆN TỬ	THỜI TRANG	RƯỢU	NGUYÊN LIỆU THUỐC LÁ	THUỐC LÁ	HÓA CHẤT	THỰC PHẨM (Nhóm hàng do BCT quản lý)	TỔNG CỘNG	
														Số điểm phải kiểm tra	Ghi chú
Số 4	11	9	11	11	0	0	10	13	12	0	10	0	11	**98**	
Số 5	3	3	3	3	0	0	4	3	3	0	2	3	3	**30**	
Số 6	10	12	12	6	3	2	8	4	12	0	5	3	19	**96**	
Số 7	11	9	9	7	5	0	6	12	8	0	9	2	10	**88**	
Số 8	5	3	6	6	0	0	3	2	6	0	3	1	10	**45**	
Số 9	12	14	22	5	2	0	9	16	6	0	10	7	19	**122**	
Số 10	5	4	6	6	0	0	5	5	5	0	5	4	6	**51**	
Số 11	6	6	6	6	1	0	5	4	3	0	1	5	6	**49**	
Số 12	10	10	9	10	2	2	10	10	10	0	10	10	10	**103**	
Số 14	4	4	4	4	0	0	4	4	4	0	4	4	4	**40**	
Số 15	2	4	5	1	4	0	1	1	0	0	0	0	3	**21**	
Số 16	4	5	5	4	3	0	2	3	2	0	3	3	6	**40**	
Số 17	3	3	5	3	0	0	4	4	3	0	3	5	5	**38**	
Số 18	6	7	7	3	1	1	4	4	4	0	2	3	7	**49**	
Số 19	5	3	5	3	0	2	3	4	1	0	1	1	2	**30**	
Tổng cộng	**97**	**96**	**115**	**78**	**21**	**7**	**78**	**89**	**79**	**0**	**68**	**51**	**121**	**900**	